

CHỨNG THƯ CHẤT LƯỢNG
INSPECTION CERTIFICATE
Số/Nº: 0234/2025/SP



- Tên hàng hóa: UREA BIO
Product name: UREA BIO
- Khối lượng: 794.21 tấn
Quantity: 794.21 Tons
- Thông tin sản phẩm:
 - Urea Bio TM màu vàng 25kg : 189.05 tấn
 - Urea Bio TM màu vàng 40kg : 605.16 tấn
 - NSX: 27/03/2025; HSD: 24 tháng kể từ NSX
 - Ngoại quan sản phẩm: Dạng hạt, rắn
- Xuất xứ/nơi sản xuất hàng hóa: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Origin of goods: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Commune, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Địa điểm thực hiện: Nhà máy Đạm Cà Mau, Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam
Place of inspection: Ca Mau Fertilizer Plant, Khanh An Commune, U Minh District, Ca Mau Province, Viet Nam
- Thời gian thực hiện: 01/04/2025 16:00:36
Time of inspection: 01/04/2025 16:00:36
- Giám định viên: Bùi Hồng Yên, Trần Quang Thoại
Inspector: Bùi Hồng Yên, Trần Quang Thoại
- Nội dung giám định: Theo TCCS 78:2024/PVCFC
Based on: The Standard TCCS 78:2024/PVCFC
- Kết quả phân tích mẫu:
Analysis results:

STT <i>No</i>	Tên chỉ tiêu <i>Components</i>	Phương pháp thử <i>Testing Method</i>	Đơn vị <i>Unit</i>	Tiêu chuẩn kỹ thuật <i>Specifications</i>	Kết quả <i>Results</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Đạm tổng số (Nts)	TCVN 8557:2010	%	46.0	46.25	
2	Biuret - AOAC	AOAC 976.01	%	1.0	0.91	
3	Độ ẩm	TCVN 2620:2014	%	1.0	0.52	
4	Kích thước hạt 2 - 4.5 mm	TCVN 2620:2014	%	90	99.73	
5	Bacillus spp.	2024-ĐCM-HD-TN-PPT-117	CFU/g	$1.0 \cdot 10^6$	$4.7 \cdot 10^6$	
6	pH	TCVN 13263-9:2020		5	9.05	

- Kết luận: Phù hợp TCCS 78:2024/PVCFC
Conclusion: In conformity with the Standard TCCS 78:2024/PVCFC

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG NGHỆ

Manager of Process Department
Ký bởi: Nguyễn Văn Bình
Ngày ký: 03/04/2025 11:40:06
Tổ chức xác thực: PVCFC CA